

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo số 387/BC-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2019, kế hoạch năm 2020; Tờ trình số 2749/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 và Báo cáo Thẩm tra số 534/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2019 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 theo Báo cáo số 387/BC-UBND ngày 27/11/2019 của UBND tỉnh và thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Quyết tâm thực hiện đạt và vượt các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020. Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững; xác định cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; đẩy mạnh phát triển du lịch; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đào tạo nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Phát triển kinh tế đi đôi với phát

triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc đường biên mốc giới, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đối ngoại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1). Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn 7,5%; cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp, thủy sản 15,1%; công nghiệp, xây dựng 50,0%; dịch vụ 34,9%; GRDP bình quân đầu người 40 triệu đồng.

(2). Tổng sản lượng lương thực có hạt 220 nghìn tấn; diện tích cây chè đạt từ 7.570 ha trở lên; tỷ lệ tăng đàn gia súc trên 3,5%; tỷ lệ che phủ rừng 50,07%; năm 2020 có thêm 4 xã đạt chuẩn, nâng tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 40,6%; một huyện nông thôn mới.

(3). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.150 tỷ đồng.

(4). Giá trị xuất khẩu hàng địa phương 15,2 triệu USD.

(5). 93,7% bản có đường xe máy, ô tô đi lại thuận lợi; 95,1% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 95,5% dân số đô thị được sử dụng nước sạch; 85,2% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

(6). Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia các cấp học: Mầm non: 51,3%, Tiểu học: 60,2%, Trung học cơ sở: 38,5%, Trung học phổ thông: 43,5%.

(7). 83,3% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; trên 12 bác sỹ/1 vạn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 15,45‰; tỷ lệ giảm sinh bình quân 0,5‰; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi xuống 19,97%.

(8). Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo chung của toàn tỉnh 3,5%, trong đó các huyện nghèo giảm trên 5%. Giải quyết việc làm mới 7.380 lao động; đào tạo nghề 6.300 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo 50,7%.

(9). 85% hộ gia đình, 70,6% thôn, bản, khu phố, 96% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Thực hiện Chương trình, Đề án, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Nghị quyết của Chính phủ, các Nghị quyết chuyên đề, Đề án của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo quyết liệt, tập trung tháo gỡ khó khăn để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp bộ máy hành chính, sự nghiệp theo Nghị quyết 18 và 19 của Hội nghị TW 6 (Khóa XII), trong đó tập trung sắp xếp, sáp nhập các thôn, bản; các cơ quan hành chính, sự nghiệp theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, quản trị hành chính công, đạo đức công vụ, nâng cao niềm tin của người dân và mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Luật Quy hoạch.

b) Về phát triển kinh tế

- Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Đề án, chính sách của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn, tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm, các cây trồng có giá trị kinh tế cao thành vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

Năm 2020, phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 220 nghìn tấn; trồng mới từ 600 ha Chè trở lên; 1.069 ha Mắc ca, 1.000 ha Quế, 90 ha Sơn tra; quản lý, chăm sóc hiệu quả diện tích 13.035 ha cây cao su; phối hợp với Tập đoàn Cao su xây dựng, đưa nhà máy chế biến mủ cao su vào hoạt động. Phát triển chăn nuôi quy mô hộ, trang trại, doanh nghiệp theo hướng tập trung có kiểm soát, kết hợp trồng cỏ, dự trữ thức ăn, tỷ lệ tăng đàn gia súc đạt trên 3,5%. Nâng cao tỷ trọng ngành chăn nuôi, thủy sản trong cơ cấu ngành nông nghiệp; duy trì và phát triển vùng nuôi cá nước lạnh tập trung, tạo điều kiện các doanh nghiệp đầu tư phát triển nuôi cá lồng trên các hồ thủy điện; chủ động phòng, chống thiên tai, kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi và giải quyết kịp thời, nhanh chóng các thủ tục đầu tư liên quan, đảm bảo các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp được triển khai thực hiện thuận lợi, đặc biệt là các dự án đăng ký đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp đủ điều kiện được hưởng các chính sách khuyến khích đầu tư theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 và Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ.

Các ngành, địa phương tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, người dân xây dựng quy trình chất lượng sản phẩm, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm, nhất là khâu liên kết tiêu thụ sản phẩm bền vững. Xây dựng các sản phẩm chủ lực của địa phương hướng tới đảm bảo chất lượng xuất khẩu như: Chè, chuối, gạo, rau màu, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng kinh tế gắn với thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong cộng đồng dân cư.

Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, các xã đã đạt; đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, nâng cao chất lượng môi trường và đời sống văn hóa nông thôn. Tập trung huy động và lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn, ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo huyện Tân Uyên đạt chuẩn nông thôn mới và các xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

- Phát triển công nghiệp - xây dựng

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng sớm hoàn thành đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả kinh tế xã hội, đặc biệt là các dự án thủy điện vừa và nhỏ, sản xuất vật liệu xây dựng thông thường, các dự án khai thác chế biến khoáng sản kim loại được cấp phép; thu hút các dự án chế biến nông, lâm sản, hoàn thành xây dựng nhà máy chế biến mủ cao su, chè, gạo...

Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ các dự án đường dây chuyên tải 220 kV và 110 kV để giải tỏa công suất phát của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh, phấn đấu hoàn thành đường dây và trạm biến áp 220 kV Mường Tè - Trạm biến áp 500 kV Lai Châu. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2020, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông Vận tải sớm khởi công dự án đường nối Thành phố Lai Châu với Cao tốc Nội Bài -

Lào Cai. Quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch, quản lý chặt chẽ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các đô thị, tăng cường công tác quản lý hoạt động cấp phép xây dựng.

- Phát triển thương mại - dịch vụ

Quản lý chặt chẽ hoạt động thương mại, dịch vụ bảo đảm nhu cầu hàng hóa thiết yếu, tăng cường quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, đấu tranh chống hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại. Thực hiện hiệu quả cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”. Triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa của địa phương; tập trung hoàn thiện các thủ tục đề nghị nâng cấp cửa khẩu Ma Lù Thàng thành cửa khẩu quốc tế; quản lý tốt các hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu Ma Lù Thàng và các lối mở trên địa bàn.

Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, đẩy mạnh hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh vùng Tây Bắc và liên kết hình thành tuyến du lịch liên tỉnh và quốc tế với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; liên kết mở các tour du lịch; tổ chức Tuần lễ du lịch Lai Châu năm 2020; tổ chức tốt các lễ hội của tỉnh để thu hút khách du lịch đến với Lai Châu; thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực du lịch, phát triển các loại hình du lịch văn hóa, cộng đồng, sinh thái; phấn đấu từng bước phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, với tổng lượng khách du lịch tăng trên 10%; doanh thu tăng trên 19% so với năm 2019.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động bưu chính, viễn thông, đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng, nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông. Tiếp tục mở rộng các tuyến vận tải gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực vận tải; duy trì kiểm soát tải trọng xe và tăng cường kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, kiểm định phương tiện giao thông.

- Hoạt động tài chính - ngân hàng: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, tăng thu ngân sách trên địa bàn. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng chế độ quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế; điều hành tín dụng linh hoạt, hiệu quả, chú trọng các lĩnh vực ưu tiên gắn với nâng cao chất lượng tín dụng.

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế: Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp, xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi cho các thành

phần kinh tế tham gia đầu tư; thành lập Ban chỉ đạo tỉnh, huyện hỗ trợ doanh nghiệp; tập trung giải quyết thủ tục pháp lý, xúc tiến để các nhà đầu tư triển khai các dự án. Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước; quan tâm, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhất là trong thanh niên, giới trẻ; đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, người dân để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp,...

c) Về phát triển văn hóa - xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

- *Về giáo dục và đào tạo*: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo; củng cố vững chắc chất lượng giáo dục phổ cập giáo dục các cấp, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới; tăng cường công tác quản lý và thực hiện tốt chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên và giáo viên. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, công trình phụ trợ trường, lớp, ưu tiên các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 49%. Tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu thực tế của tỉnh; chú trọng quản lý, kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện chất lượng, hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động và giải quyết việc làm cho người lao động.

- *Về Y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân*: Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao đạo đức nghề nghiệp, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Củng cố và nâng cao chất lượng y tế cơ sở, y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Triển khai mô hình quản lý sức khỏe của người dân bằng sổ điện tử ở những nơi thuận lợi; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm; chú trọng đào tạo bác sỹ chuyên khoa, chuyển giao kỹ thuật mới; đạt tỷ lệ trên 12 bác sỹ/vạn dân. Tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở y, dược ngoài công lập; kiểm soát chặt chẽ dịch vụ tư nhân về thẩm mỹ. Nâng cao hiệu quả công tác dân số - Kế hoạch hóa gia đình; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi và thể thấp còi; tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt tỷ lệ 96,8% người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- *Giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội*

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các chính sách hỗ trợ

về đất đai, tín dụng, phát triển sản xuất, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Xây dựng kế hoạch 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,5%, trong đó riêng các huyện nghèo giảm trên 5%. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện chính sách thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ; chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên; chăm lo và phát huy vai trò người cao tuổi. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp; tập trung giải quyết các trường hợp trốn đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- *Về văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông*: Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho thiết chế văn hóa cơ sở, nhất là thôn, bản, tổ dân phố sau sáp nhập; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng thôn, bản, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hoá. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc, phục dựng và tổ chức các lễ hội; tăng cường tuyên truyền vận động xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu, phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trên toàn tỉnh, quan tâm phát triển thể thao thành tích cao; tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- *Công tác dân tộc, tôn giáo*: Triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện hiệu quả các chính sách; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện hiệu quả đề án phát triển nông nghiệp tại các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo.

d) Phát triển khoa học - công nghệ:

Tập trung ứng dụng khoa học công nghệ gắn với sự phát triển các ngành, lĩnh vực; sử dụng hiệu quả vốn sự nghiệp khoa học theo hướng đặt hàng sản

phẩm; tăng cường hỗ trợ của tỉnh đối với việc nâng cao năng lực đổi mới công nghệ của doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, nhãn mác hàng hoá. Thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, nhất là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu, các sản phẩm sạch.

đ) Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý chặt chẽ tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, tài nguyên khoáng sản đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian quy định. Tập trung kiểm soát ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai; nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Triển khai xây dựng quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật quy hoạch, Luật đất đai.

e) Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng chống tham nhũng, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy chính quyền, các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII). Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ, kiến tạo phát triển. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp và giải quyết các dịch vụ công trực tuyến; chú trọng công tác dân vận chính quyền; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính sự nghiệp các cấp; nâng cao chất lượng công vụ; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, không để xảy ra tình trạng chùng chေo, thanh tra doanh nghiệp nhiều lần trong năm. Chú trọng thanh tra công vụ, các lĩnh vực nhạy cảm ngăn ngừa vi phạm; thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người phức tạp, kéo dài, không để trở thành “điểm nóng” ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phổ biến, quán triệt, triển khai thực

hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

g) Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại

Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tiếp tục củng cố, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới, mốc giới quốc gia; duy trì chặt chẽ chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống thiên tai trên địa bàn; thực hiện tốt Quy chế phối hợp theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ.

Quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ về bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo giữ vững tình hình an ninh biên giới, an ninh vùng dân tộc thiểu số, an ninh tôn giáo; đảm bảo an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ và an ninh thông tin, truyền thông; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; tăng cường công tác quản lý xuất, nhập cảnh, quản lý người nước ngoài, quản lý các tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn mục tiêu quốc gia, Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và các dịp lễ, tết, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các ổ nhóm tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, xâm phạm quyền sở hữu; tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; duy trì và phát triển có chiều sâu quan hệ hữu nghị hợp tác giữa tỉnh Lai Châu với tỉnh Vân Nam (*Trung Quốc*) và các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các đại sứ quán, các tổ chức quốc tế.

4. Giải pháp chủ yếu

a) Quán triệt thực hiện tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy là “*Hành động, kỷ cương, hiệu quả*”, lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, của chính quyền; xây dựng kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2020 và các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tăng cường đoàn kết, đồng thuận, đồng sức, đồng lòng tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

c) Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt công tác phối hợp, rà soát, điều chỉnh cơ chế quản lý, điều hành, phân cấp, phân quyền, phân công rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, tạo sự chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành; nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

d) Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, đặc biệt là các vụ việc kéo dài; giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và hợp tác xã.

e) Tổ chức tốt phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch nhiệm vụ năm 2020, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XIV Kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hoàn